

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Bản án số: 146/2021/HS-ST
Ngày 21-12-2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Khoa

Ông Doãn Văn Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hoàng N, sinh năm 1996 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Lê Văn M và bà Vũ Thị L; có vợ là Trần Kỳ D, sinh năm 2003, có 01 con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 16/8/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ ngày 10/8/2021, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T kết hợp Công an xã N kiểm tra nhà nghỉ T thuộc thôn 1, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng, phát hiện tại phòng 306 các đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Lê Hoàng N, Vũ Đình T, sinh năm 1997, trú tại: tổ dân phố H, thị trấn M, huyện T, Hải Phòng và Trương Thanh H,

sinh năm 1993, trú tại: thôn B, xã T, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng. Vật chứng thu giữ gồm: tại mặt bàn kê sát giường có 01 dụng cụ sử dụng ma túy đá, được chế bằng một chai nhựa, phần nắp chai đục hai lỗ, một lỗ gắn nõ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút bằng nhựa; 01 chiếc bật lửa ga gắn đầu khò (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút bằng nhựa, một đầu hàn kín, một đầu cắt vát nhọn, bên trong thành ống bám dính tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); 01 vỏ túi ni lông màu trắng trong suốt, kích thước (1cmx2cm), bên trong bám dính tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); 01 hộp giấy màu trắng bên trong có 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (3cmx6cm) trong đựng 02 túi ni lông đều chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy). Ngoài ra thu giữ của N 01 điện thoại di động Samsung màu đen gắn sim số 0394.742.556, thu của T 01 điện thoại di động Oppo màu đen gắn sim số 0867.810.426.

Tiến hành khám xét khẩn cấp phòng 306 nhà nghỉ T và nơi ở của N tại tổ dân phố P, thị trấn M, huyện T, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan.

Tiến hành test nước tiểu và xác định T trạng NGHIỆN của các đối tượng, kết quả: Lê Hoàng N, Vũ Đình T và Trương Thanh H dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Nam và T NGHIỆN Methamphetamine, Hà không NGHIỆN chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 488/KLGD-MT ngày 13/8/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Tạp chất màu nâu bám dính trong bầu thủy tinh và tinh thể màu trắng bám dính trong ống hút nhựa, vỏ túi nilon thu tại mặt bàn kê sát giường phòng 306 là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng.

- Tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon thu trong hộp giấy cứng để trong ba lô sát vị trí Lê Hoàng N ngồi là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,58 gam.

Tại Cơ quan điều tra Lê Hoàng N khai nhận: Khoảng 10 ngày trước, N và H đến thuê phòng nghỉ 306 nhà nghỉ T để ở. Nam là người trực tiếp thuê phòng và trả tiền phòng. Khoảng 17 giờ ngày 10/8/2021, N một mình thuê xe ôm sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng được 03 túi ma túy đá. Sau đó N mang số ma túy mua được về phòng 306 nhà nghỉ T cất giấu vào trong hộp giấy màu trắng để trong ba lô. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T gọi điện hỏi N đang ở đâu và đến phòng 306 chơi với N. Khoảng 21 giờ cùng ngày, N gọi Hà dậy để ăn đêm. Sau khi Hà ăn xong, N lấy trong ba lô ra 01 túi ma túy đá rồi dùng ống hút nhựa xúc hết ma túy đổ vào nõ thủy tinh gắn trên bộ đồ sử dụng ma túy đá. Sau đó, N dùng bật lửa khò đốt ma túy tự mình sử dụng trước rồi tiếp tục đốt ma túy mời T và Hà sử dụng. N, T và H sử

dụng ma túy thêm một lượt nữa thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Số ma túy bị thu giữ trong ba lô, nếu không bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ thì N tiếp tục bỏ ra để cả nhóm sử dụng hết. Ngoài ra N khai trước đó N và T đã một vài lần cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng chung và lần nào cũng sử dụng hết số ma túy mua được. Khi mua ma túy ngày 10/8/2021, vì H ở cùng phòng nên N mua nhiều hơn chút để sẽ mời H sử dụng cùng. Các đối tượng Vũ Đình T và Trương Thanh H khai nhận phù hợp nội dung trên và khai được N mời sử dụng ma túy, không phải tham gia đóng góp gì.

Tại Cơ quan điều tra, ông Nguyễn Văn Nn, sinh năm 1963, trú tại: thôn 1, xã N, huyện T, Hải Phòng (là chủ nhà nghỉ T) khai không biết việc nhóm Nam sử dụng ma túy trong phòng 306.

Lời khai của bị can Lê Hoàng N phù hợp với lời khai của các đối tượng được N tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 306 gồm Vũ Đình T và Trương Thanh H; phù hợp Kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: Chất ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ bao gói được niêm phong trong một bì giấy, niêm phong số 488MT/PC09; 01 tàu thủy tinh; 01 đoạn ống hút nhựa và 01 vỏ túi nilon được niêm phong trong một bì giấy, niêm phong số 488MT-A/PC09; 01 bật lửa ga; 01 hộp giấy cứng màu trắng, kích thước (9cmx9cm) chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý. Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen gắn sim số 0394.742.556 thu giữ của Lê Hoàng N, 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu đen gắn sim số 0867.810.426 thu giữ của Vũ Đình T không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã giao lại cho T và gia đình N.

Tại Cáo trạng số 155/CT-VKSTN ngày 29/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Lê Hoàng N phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Bị cáo đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hoàng N từ 7 (bảy) năm đến 8 (tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/8/2021. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là

phạt tiền đối với bị cáo, xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được, các kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Vì vậy có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 10/8/2021, tại phòng 306 nhà nghỉ T thuộc xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng, Lê Hoàng N là người cung cấp chất ma túy (loại Methamphetamine), chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy; trực tiếp đốt hơi nóng ma túy mời nhiều người (Vũ Đình T và Trương Thanh H) cùng sử dụng trái phép chất ma túy, bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng với mong muốn mục đích sử dụng ma túy cũng như đưa được chất ma túy vào cơ thể người khác một cách trái phép nên bị cáo vẫn thực hiện.

Hành vi mà bị cáo Lê Hoàng N thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với T tiết tăng nặng định khung hình phạt là “phạm tội nhiều lần” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Mặt khác, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, hạ thấp phẩm giá con người. Ma túy còn là tác nhân

lây truyền căn bệnh thể kỷ AIDS. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bản thân bị cáo tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự là các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng tuy nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự song tội phạm mà bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên tài liệu điều tra thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên đang quản lý gồm: 01 (một) phong bì giấy niêm phong số 488MT/PC09 chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; 01 (một) phong bì giấy niêm phong số 488MT-A/PC09 chứa 01 tẩu thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ túi nilon; 01 (một) hộp giấy cứng màu trắng, kích thước (9cm x 9cm); 01 bật lửa ga gắn đầu khò. Xét các vật chứng nói trên là vật Nhà nước cấm lưu hành và các công cụ dùng vào mục đích phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại các Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5]. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[6]. Trong vụ án này: Các đối tượng Vũ Đình T và Trương Thanh H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra N, T khai trước ngày 10/8/2021, đã một số lần góp tiền mua ma túy sử dụng chung nhưng không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Đối với ông Nguyễn Văn N là chủ nhà nghỉ T không biết việc nhóm Nam sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng 306 nên Cơ quan điều tra không xử lý. Trong vụ án này còn có đối tượng bán trái phép chất

ma túy cho Lê Hoàng N, quá trình điều tra chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Hoàng N 7 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/8/2021.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì giấy niêm phong số 488MT/PC09 chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; 01 (một) phong bì giấy niêm phong số 488MT-A/PC09 chứa 01 tẩu thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ túi nilon; 01 (một) hộp giấy cứng màu trắng, kích thước (9cm x 9cm); 01 bật lửa ga gắn đầu khò (Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Tuyên: Bị cáo Lê Hoàng N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp thành phố Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đức Khoa

Doãn Văn Sáng

Lương Ngọc Anh

Căn cứ vào các T tiết chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

- Lê Hoàng N là chủ quán karaoke Hoàng Gia đã đồng ý cho Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine trong phòng hát Vip 4 thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng ngày 06/4/2020.

- Bùi Thị Nga, Lê Văn Hiệp, Nguyễn Văn Tuấn cùng chung ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 1 quán karaoke Hoàng Gia để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhiều người (Huy, Trang). Trong đó, Nga là chủ

quán cho phép người khác sử dụng ma túy tại nơi thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình; cung cấp chất ma túy (cho Huy, Hiệp chất ma túy MDMA để sử dụng; mua ma túy Ketamine của Dũng cho cả nhóm sử dụng); bố trí nhân viên phục vụ, sử dụng ma túy cùng Hiệp, Huy. Hiệp là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy tại quán của Nga, cung cấp chất ma túy (Ketamine, phát MDMA của Nga đưa cho mọi người), rủ Huy sử dụng ma túy; trực tiếp đảo, xào, kê ma túy, mời mọi người trong phòng sử dụng ma túy. Tuấn là người bỏ tiền cho Nga mua ma túy (Ketamine) mời mọi người sử dụng. Huy và Trang là người được thụ hưởng, sử dụng ma túy không phải trả tiền.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên bị can: Lê Hoàng N, sinh năm: 1986;

Giới tính: Nữ; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 12, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ tên bố: Bùi Văn Biên, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Trần Thị Thanh, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, Nga là con lớn; Họ tên chồng là Bùi Quốc Việt, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 03 con (sinh năm 2004, 2007, 2012).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

2. Họ và tên bị can: Lê Văn Hiệp, sinh năm: 1994;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ tên bố: Lê Văn Hòa, sinh năm 1955; Họ tên mẹ: Đỗ Thị Luyện, sinh năm 1966; gia đình có 02 anh em, Hiệp là con lớn; Họ tên vợ là Hoàng Thị Yên, sinh năm 1993, có 02 con (sinh năm 2016, 2018).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

3. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm: 1982;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi đăng ký thường trú: thôn 1, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ tên bố: Nguyễn Tiến Lùng (sinh năm 1957); Họ tên mẹ: Bùi Thị Vê (sinh năm 1958); gia đình có 03 anh chị em, Tuấn là con lớn nhất; Họ tên vợ là Đỗ Thị Mai, sinh năm 1979, có 02 con (sinh năm 2006, 2008).

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 142/2016/HSST ngày 05/09/2016, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 05/9/2018. Thi hành xong án phí dân sự 20/4/2017 (đã xóa án).

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

Hành vi nêu trên của bị can Lê Hoàng N đã phạm các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị can Lê Văn Hiệp đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị can Nguyễn Văn Tuấn đã đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

Điều 256 Bộ luật quy định:

“1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

d) Đối với 02 người trở lên;”

Các bị can được áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s (Người phạm tội thành khẩn khai báo) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Đối với Nguyễn Tự Huy có hành vi nhờ Nga mua ma túy (thuốc lắc) hộ để sử dụng cùng Hiệp tại quán của Nga, được Hiệp, Nga, Tuấn cho sử dụng ma túy (MDMA, Ketamine). Quá trình điều tra chứng minh, Huy và Hiệp chỉ bàn bạc, rủ nhau đi hát karaoke có nhân viên nữ phục vụ. Việc Huy nhận tiền Hiệp đưa (1.500.000 đồng) để chi trả hát và thuê nhân viên. Huy không được Hiệp, Nga, Tuấn bàn bạc việc tổ chức sử dụng ma túy. Huy được Nga cho MDMA, Hiệp và Tuấn cho Ketamine sử dụng không mất tiền. Hiện, Huy vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Triệu Thị Trang là nhân viên của quán karaoke, được Nga phân công vào phòng Vip 1 phục vụ Huy, Hiệp hát karaoke. Trang đi cùng Hiệp về nhà nhưng không biết Hiệp lấy ma túy để sử dụng tại quán. Trang lau khô đĩa và cuốn tẩu, soi đèn cho Hiệp đảo, xào ma túy và bê đĩa ma túy đi mời mọi người sử dụng theo yêu cầu của Hiệp. Quá trình điều tra chứng minh, Trang không được bàn bạc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Trang thực hiện các hành vi có dấu hiệu giúp sức cho Hiệp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là theo yêu cầu của Hiệp để nhận tiền công. Tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi của Trang gây ra không đáng kể. Tài liệu điều tra chưa chứng minh được ý thức chủ quan của Trang đồng phạm với Hiệp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh cùng nhau góp tiền mua ma túy, thuê phòng hát để sử dụng ma túy. Kết quả điều tra chứng minh việc Đạt, Thịnh chỉ tổ chức cho nhau sử dụng ma túy, các nhân viên phục vụ (Linh, Phượng, Thu) không sử dụng ma túy cùng Đạt, Thịnh nên hành vi của Thịnh và Đạt không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Tự Huy, Triệu Thị Trang, Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính.

Đối với Sầm Thị Phượng và Đặng Thị Thu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó với bạn. Quá trình điều tra xác định, Thu và Phượng không nhớ địa điểm, thời gian sử dụng nên Công an đã tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi để quán hát hoạt động quá giờ, kinh doanh dịch vụ giải trí không cần thiết trong giai đoạn dịch Covid đang bùng phát của Lê Hoàng N đã bị UBND huyện Thủy Nguyên xử lý hành chính.

Đối với đối tượng Dũng là người đã bán ma túy cho Nga, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra làm rõ, xử lý sau.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- CCTHADS H. Thủy Nguyên;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Công an H. Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân